CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----------***----------

QUY CHẾ KIỂM TOÁN NỘI BỘ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Hưng Yên, ngày 25 tháng 03 năm 2021

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
---	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2021

QUY CHẾ KIỂM TOÁN NỘI BỘ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

(Ban hành theo Nghị quyết số 06/NQHP-2021 ngày 25/03/2021 của Hội đồng Quản trị)

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chức năng của Ban Kiểm toán nội bộ, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban, nhiệm vụ của các thành viên của Ban Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng cho tất cả thành viên bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát và các tổ chức, cá nhân trong Tập đoàn có liên quan đến hoạt động kiểm toán nội bộ trong phạm vi toàn doanh nghiệp bao gồm cả trụ sở chính, chi nhánh, văn phòng đại diện.

Điều 3: Các định nghĩa và từ viết tắt

1. Định nghĩa

- Tập đoàn: Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát và các Công ty thành viên, công ty con trực thuộc, công ty liên kết, chi nhánh, văn phòng đại diện.

- Các phòng/ban/bộ phận khác: Toàn bộ các phòng/ ban/đơn vị trong toàn hệ thống Tập đoàn.

2. Chữ viết tắt

- HĐQT: Hội Đồng Quản Trị

- BĐH: Ban Điều Hành

- TGĐ: Tổng Giám Đốc

- Ban KTNB: Ban Kiểm toán nội bộ

Điều 4: Mục tiêu của kiểm toán nội bộ

Thông qua các hoạt động kiểm tra, đánh giá và tư vấn, Ban kiểm toán nội bộ đưa ra các đảm bảo mang tính độc lập, khách quan và các kiến nghị:

- Hệ thống kiểm soát nội bộ của Tập đoàn đã được thiết lập và vận hành một cách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện xử lý các rủi ro.
- Các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của Tập đoàn đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất cao.
- Các mục tiêu hoạt động và các mục tiêu chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ công tác mà Tập đoàn đạt được.

Điều 5: Vị trí của KTNB

- Bộ phận kiểm toán nội bộ được thành lập bởi Hội đồng quản trị công ty.
- Trưởng ban KTNB sẽ báo cáo chức năng chuyên môn cho Hội đồng quản trị và thủ tục hành chính như thông báo lịch kiểm toán, các vấn đề về đi lại, công tác phí… cho Tổng giám đốc Công ty.

Điều 6. Phạm vi của KTNB:

- Phạm vi kiểm toán nội bộ bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc kiểm tra và đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của quản trị tổ chức, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ cũng như chất lượng hiệu suất trong việc thực thi trách nhiệm được giao để đạt được mục tiêu và mục đích của Tập đoàn.
- Phạm vi của KTNB bao gồm:

a) Đánh giá rủi ro liên quan đến việc đạt được các mục tiêu chiến lược của Tập đoàn.

b) Đánh giá độ tin cậy và tính toàn vẹn của thông tin và các phương tiện được sử dụng để xác định, đo lường, phân loại và báo cáo thông tin đó.

c) Đánh giá các hệ thống được thiết lập để đảm bảo tuân thủ các chính sách, kế hoạch, thủ tục, luật pháp và quy định có thể có tác động đáng kể đến Tập đoàn.

d) Đánh giá các phương tiện bảo vệ tài sản và xác minh sự hiện hữu của các tài sản đó.

e) Đánh giá hiệu quả và hiệu suất sử dụng các nguồn lực.

f) Đánh giá các hoạt động hoặc chương trình để xác định xem kết quả có phù hợp với mục tiêu và mục đích đã thiết lập hay không và liệu các hoạt động hoặc chương trình có được thực hiện theo kế hoạch hay không.

g) Theo dõi và đánh giá hệ thống quản trị.

h) Theo dõi và đánh giá hiệu quả của các quy trình quản lý rủi ro của Tập đoàn.

i) Thực hiện các dịch vụ tư vấn liên quan đến quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát phù hợp với Tập đoàn.

k) Báo cáo định kỳ về mục đích, quyền hạn, trách nhiệm và hiệu suất của bộ phận kiểm toán nội bộ liên quan đến kế hoạch của bộ phận.

l) Báo cáo các rủi ro đáng kể và các vấn đề kiểm soát, bao gồm các rủi ro gian lận phát hiện được trong quá trình kiểm toán (nếu có), vấn đề quản trị và các vấn đề khác cần thiết hoặc theo yêu cầu của Ban Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch HĐQT.

m) Đánh giá các hoạt động cụ thể theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch HĐQT nếu phù hợp.

Điều 7: Trách nhiệm và quyền hạn của người làm công tác kiểm toán nội bộ

1. Trưởng ban KTNB:

- Xây dựng kế hoạch kiểm soát hàng năm trình HĐQT Tập đoàn phê duyệt;

- Tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm toán đã được phê duyệt và những nhiệm vụ kiểm soát đặc biệt do HĐQT yêu cầu. Báo cáo định kỳ cho HĐQT về việc thực hiện chương trình kiểm soát;

- Chịu trách nhiệm đôn đốc các Kiểm toán viên triển khai thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ban KTNB. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Kiểm toán viên;

- Duy trì sự khách quan, độc lập và trung thực trong quá trình kiểm soát;

- Bảo mật các thông tin thu thập được trong quá trình kiểm soát theo quy định của Tập đoàn;

- Chịu trách nhiệm trước HĐQT về chất lượng công tác kiểm soát và sự trung thực của báo cáo kiểm soát;

- Kiến nghị với HĐQT/ BĐH trong việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy chế, quy định và quy trình nghiệp vụ nhằm tăng cường biên pháp đảm bảo an toàn tài sản, giảm thiểu rủi ro và tăng hiệu quả hoạt động kinh doanh;

- Các nhiệm vụ khác do HĐQT chỉ đạo, Quy chế hoạt động KTNB;

- Chấp hành các quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Thành viên Ban KTNB

- Thực hiện kiểm soát các quy trình hoạt động, các quy định chính sách, nghiệp vụ tài chính, kế toán, Kinh doanh - Marketing, Cung ứng, Kho vận, IT, Hành chính-Nhân sự và các bộ phận khác trong hệ thống.

- Thông qua việc kiểm soát phát hiện những thiếu sót, vi phạm và đề xuất ý kiến chấn chỉnh kịp thời góp phần phòng ngừa rủi ro cũng như đảm bảo tính hợp pháp trong nghiệp vụ kế toán, tài chính; tuân thủ các quy định, quy chế trong Công ty;

- Lập báo cáo kiểm soát gửi Trưởng ban KTNB với các nội dung được quy định cụ thể trong Quy chế Ban KTNB và văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của Ban KTNB;

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các kiến nghị của Ban KTNB và đề xuất các giải pháp xử lý sai phạm, giảm thiểu rủi ro, nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Đề xuất, hỗ trợ Ban KTNB và các bộ phận kế toán, tài chính soạn thảo bổ sung, điều chỉnh nội dung các quy chế, quy định, quy trình có liên quan đến hoạt động kế toán, tài chính;

- Tham gia các cuộc họp Công ty, Công ty con và các cuộc họp nội bộ của các bộ phận, chi nhánh thuộc hệ thống Công ty theo chỉ định từ Trưởng Ban KTNB;

- Tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ, quyết định của HĐQT và đạo đức nghề nghiệp trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Các quyền khác hợp pháp và phù hợp với quy chế, quy định của Tập đoàn.

Điều 8: Sự độc lập và khách quan

1. Bộ phận kiểm toán nội bộ sẽ không bị can thiệp bởi bất kỳ yếu tố nào trong tổ chức, bao gồm các vấn đề về lựa chọn kiểm toán, phạm vi, thủ tục, tần suất, thời gian hoặc nội dung báo cáo để cho phép duy trì thái độ tinh thần độc lập và khách quan cần thiết.

2. Người làm công tác kiểm toán nội bộ không có trách nhiệm hoặc quyền hạn hoạt động trực tiếp đối với bất kỳ hoạt động nào được kiểm toán. Theo đó, người làm công tác kiểm toán nội bộ sẽ không thực hiện kiểm soát nội bộ, xây dựng quy trình, cài đặt hệ thống, chuẩn bị hồ sơ hoặc tham gia vào bất kỳ hoạt động nào khác có thể làm giảm xét đoán của người làm công tác kiểm toán nội bộ.

3. Người làm công tác kiểm toán nội bộ sẽ thể hiện mức độ khách quan chuyên nghiệp cao nhất trong việc thu thập, đánh giá và truyền đạt thông tin về hoạt động hoặc quy trình được kiểm tra. Người làm

công tác kiểm toán nội bộ sẽ đánh giá cân bằng tất cả các tình huống có liên quan và không bị ảnh hưởng bởi lợi ích của họ hoặc những người khác trong việc đưa ra các xét đoán.

4. Người phụ trách kiểm toán nội bộ hàng năm sẽ cam kết, xác nhận với Hội đồng quản trị về tính độc lập của tổ chức đối với bộ phận kiểm toán nội bộ.

CHƯƠNG II

HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Điều 9. Quy trình kiểm toán nội bộ

Trưởng ban KTNB xây dựng quy trình kiểm toán nội bộ chi tiết phù hợp với đặc thù hoạt động của Tập đoàn, tham vấn ý kiến của Tổng Giám đốc/Giám đốc trước khi trình Hội đồng quản trị ban hành.

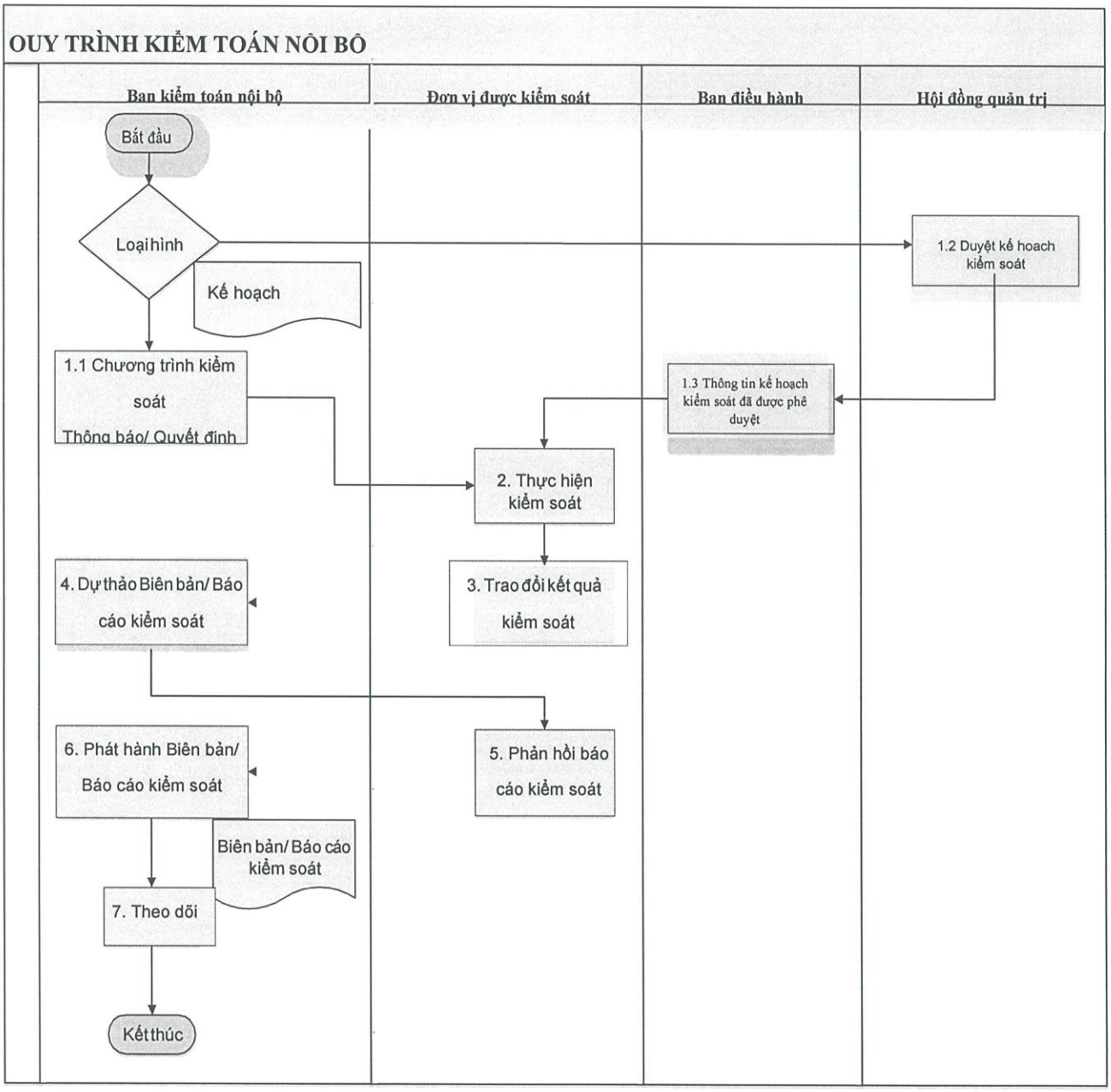

Điều 10. Lưu trữ báo cáo, hồ sơ, tài liệu kiểm toán nội bộ

1. Hồ sơ, tài liệu trong mỗi cuộc kiểm toán phải được ghi chép thành văn bản (giấy hoặc điện tử), lưu giữ theo trình tự để các cá nhân, tổ chức có thẩm quyền khai thác và hiểu được các công việc, kết quả thực hiện trong báo cáo kiểm toán nội bộ.

2. Các báo cáo, hồ sơ, tài liệu kiểm toán nội bộ phải được lưu giữ theo quy định hiện hành của Nhà nước và của Tập đoàn.

CHƯƠNG III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 03 năm 2021

Điều 12. Sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế

1. Người phụ trách kiểm toán nội bộ có trách nhiệm rà soát định kỳ Quy chế này và đề xuất các sửa đổi, bổ sung, thay thế cần thiết.

2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do Hội đồng quản trị quyết định.

Điều 13. Tổ chức thực hiện

Các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch HĐQT công ty, Trưởng KTNB, các thành viên Ban kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc và các tổ chức, cá nhân trong Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát có trách nhiệm thực hiện Quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Đình Long